

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 153/2020/HS-PT

Ngày: 22-9-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Quân Vương;

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Sang;

Ông Trương Văn Lộc.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Hiền – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Ngô Thị Thùy - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 18 và 22 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương mở phiên tòa phúc thẩm công khai xét xử vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 128/2020/TLPT-HS ngày 15 tháng 7 năm 2020 đối với bị cáo Lê Tấn H và đồng phạm. Do có kháng cáo của các bị cáo Lê Tấn H, Lê Phú V và Nghiêm Sỹ H1 đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 101/2020/HS-ST ngày 05 tháng 6 năm 2020 của Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Bình Dương.

Các bị cáo kháng cáo:

1. Lê Tấn H, sinh ngày 14/02/1986 tại tỉnh Đắk Lắk; hộ khẩu thường trú: Tổ 01, thị trấn K, huyện M, tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa; con ông Lê Tấn Ph (đã chết) và bà Bùi Thị Thanh T; vợ tên Lê Thị Thiên P; có 02 người con, sinh năm 2014 và năm 2015; tiền án, tiền sự: không. Nhân thân: ngày 13/01/2010, bị Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương xử phạt 04 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích” theo Bản án hình sự phúc thẩm số 03/2010/HS-PT. Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 13/3/2019 đến ngày 15/11/2019 được thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng bảo lãnh; có mặt.

2. Lê Phú V, sinh năm 1992 tại tỉnh Hậu Giang; hộ khẩu thường trú: Ấp T, xã L, huyện L tỉnh Hậu Giang; nơi ở: Nhà trọ T, Tổ 8, ấp T, xã T, thị xã T, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; cha tên Lê Văn T; mẹ không xác định được nhân thân, lai lịch; vợ tên Lê Thị Hoài L; có 02 người con sinh năm 2015 và năm 2019; tiền sự: không. Tiền án: ngày 20/7/2012, bị Tòa án nhân dân thị xã

Hn, tỉnh Kiên Giang xử phạt 10 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” theo Bản án hình sự sơ thẩm số 23/2010/HS-ST. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 22/01/2019 đến ngày 15/11/2019 hủy bỏ biện pháp tạm giam; có mặt.

3. Nghiêm Sỹ H1, sinh năm 1986 tại tỉnh Hà Tĩnh; hộ khẩu thường trú: Thôn 15, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: thợ sửa điện thoại; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; cha tên Nghiêm Sỹ B và mẹ tên Nguyễn Thị H; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 22/01/2019 đến ngày 20/4/2019 thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng bảo lãnh; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Tấn Hưng, Lê Phú Việt, Nghiêm Sỹ H, Nguyễn Tấn Th có mối quan hệ quen biết, thường đi chơi chung với nhau. Hồ Hoài V, Trần Minh T, Nguyễn Trung H, Nguyễn Tấn P là bạn bè quen biết ngoài xã hội.

Khoảng 20 giờ 30 ngày 21/01/2019, Lê Tấn H điều khiển xe ô tô màu trắng biển số 61A-307.53 do H thuê của hãng taxi Thắng Lợi đi đến quán Bar N tại số 167, đường 30/4, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương gặp Hoàng Thái S là quản lý của quán Bar N để nói chuyện về việc bảo kê quán Bar N. Trước khi lên xe ô tô, H để trên băng ghế sau 04 (bốn) dao tự chế và 01 (một) gậy đánh bóng chày để sử dụng nếu có xảy ra đánh nhau. Tiếp đó, H sử dụng điện thoại có số thuê bao 0932 112 881 gọi đến số thuê bao 0907.464.567 để rủ Nghiêm Sỹ H1 đến quán nước mía đối diện quán Bar N để hỗ trợ H khi có xảy ra đánh nhau.

Khoảng 21 giờ ngày 21/01/2019, Hồ Hoài Vinh đi taxi đến Quán bar N gặp Hoàng Thái S để hỏi lý do tại sao Sơn giao quán Bar N cho Lê Tấn H bảo kê và đuổi việc không cho V làm bảo vệ tại quán Bar N. Lúc này, Lê Tấn H đang ngồi ở quán nước mía nhìn thấy Hồ Hoài V nên đi đến nói chuyện với V. Cùng lúc đó, Nguyễn Tấn Th điều khiển xe mô tô biển số 61B2-053.63 đi đến quán Bar N thì thấy Lê Tấn H đang đứng nói chuyện với Hồ Hoài V nên dừng xe lại, vào quán nước mía ngồi để chờ hỗ trợ H. Lê Tấn H và Hồ Hoài V nói chuyện với nhau khoảng 20 phút thì H quay lại quán nước mía ngồi chơi. Khi thấy Hồ Hoài V và Lê Tấn H nói chuyện với nhau về việc tranh giành địa bàn bảo kê quán Bar N, 01 người nam tên thường gọi P (không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể) là bảo vệ quán Bar F1 tại địa chỉ số 02, đường Nguyễn An N, phường Phú C, thành phố T, tỉnh Bình Dương sử dụng số thuê bao 0945.131.112 gọi đến số thuê bao 0924.677.727 của Trần Minh T (cũng là bảo vệ quán Bar F1) nói rủ thêm một số người đến quán Bar N để hỗ trợ Hồ Hoài V nếu có xảy ra đánh nhau. Sau đó, Trần Minh T rủ thêm Nguyễn Trung H, người nam tên D, người nam tên P, người nam tên B và 01 người nam là bạn của D (đều không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể) cùng đi đến quán Bar N để hỗ trợ cho Hồ Hoài V. D thuê xe taxi 07 chỗ hãng Thắng Lợi (không rõ biển số và tài xế điều khiển) chở cả nhóm đến

quán Bar N; khi đi Tài đem theo 03 khúc gỗ tròn dài khoảng 01 m và Duy đem theo 01 cây tuýp sắt dài khoảng 1,5 m - 2 m có hàn lưỡi dao một đầu tuýp sắt (lấy từ trong quán Bar F1) để đánh nhau với nhóm của Lê Tấn H. Tại quán Bar N, giữa Hồ Hoài V và Nguyễn Tấn Th xảy ra cự cãi nên Th đã đến chỗ xe ô tô màu trắng biển số 61A-307.53 đỗ ở gần quán Bar N do Lê Tấn H chuẩn bị để lấy 01 dao tự chế dài khoảng 60 cm, cán bằng gỗ xông lại chém V thì V lấy trong người ra 01 (một) khẩu súng ngắn loại ổ quay bằng kim loại màu đen bắn hai phát, phát đầu tiên bắn trúng vào chân trái của Nguyễn Tấn Th gây thương tích, phát thứ hai bắn chỉ thiên lên trời. Khi nghe V nổ súng bắn Th thì Lê Tấn H, Nghiêm Sỹ H1 cùng chạy đến xe ô tô màu trắng lấy mỗi người 01 dao tự chế do Lê Tấn H chuẩn bị sẵn để tấn công nhóm của Hồ Hoài V. Lê Phú V đang ngồi uống bia trong quán Bar N nhìn thấy bạn mình là Lê Tấn H xảy ra cự cãi với nhóm của V nên chạy đến xe ô tô màu trắng biển số 61A-307.53 lấy 01 dao tự chế do Lê Tấn H chuẩn bị sẵn để tấn công nhóm của Hồ Hoài V.

Về phía nhóm của Hồ Hoài V, khi nghe V nổ súng thì Trần Minh T, Nguyễn Trung H mở cốp xe ô tô taxi đang đỗ gần đó lấy 03 gậy gỗ và 01 ống tuýp sắt phát cho 03 người nam tên D, Ph, B (không rõ nhân thân, lai lịch); còn H và T đứng chỗ để xe taxi để trợ uy cho nhóm của V. Lúc này, Nguyễn Tấn Ph đang ngồi uống bia trong quán Bar N nhìn thấy nhóm của Hồ Hoài V đang đánh nhau với nhóm của Lê Tấn H nên Ph chạy đến xe taxi 7 chỗ của hãng Thắng Lợi (xe chở nhóm của T) lấy 01 cây tuýp sắt dài khoảng 1,5m - 2m có hàn lưỡi dao một đầu tuýp sắt để hỗ trợ cho nhóm của V đánh nhóm của H. Nhóm của Lê Tấn H và Hồ Hoài V cầm hung khí đánh nhau trên đoạn đường dài khoảng 100 mét trước quán Bar N trong thời gian khoảng 15 phút đến 20 phút, xung quanh có nhiều nhà dân vẫn còn thức sinh hoạt và nhiều người đi đường qua lại. Do bên nhóm H ít người hơn nên đã cầm hung khí chạy vào một nhà dân trong đường hẻm vào quán cà phê Window thuộc phường C, thành phố T để trốn. Nhóm của V tiếp tục cầm hung khí đuổi theo nhóm của H để đánh nhưng không tìm thấy nên đã lên 02 xe taxi tiếp tục rượt đuổi, truy tìm nhóm của H. Nhóm của H trốn trong hẻm Quán cà phê Window khoảng 15 phút thì quay lại trước Quán bar N để tập hợp lại đi tìm nhóm của V để đánh thì bị Công an phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương đến bắt quả tang tạm giữ Nghiêm Sỹ H1; Lê Phú V; Đặng Nguyễn Hải Â, sinh năm 1999. Riêng Lê Tấn H, Nguyễn Tấn Th cùng các đối tượng khác trong nhóm ném lại hung khí và bỏ chạy thoát. Công an phường P, thành phố T thu giữ tại hiện trường 05 (năm) dao tự chế, 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision màu đỏ biển số: 66F1 - 489.18 của Nghiêm Sỹ H1. Ngày 22/01/2019, Công an phường P, thành phố T chuyển hồ sơ đến Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố T để giải quyết theo quy định.

Quá trình điều tra Nguyễn Tấn Th, Trần Minh T, Nguyễn Trung H đã khai nhận hành vi tụ tập để đánh nhau nên Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố Thủ Dầu Một đã bắt khẩn cấp đối với Nguyễn Tấn Th, Trần Minh T, Nguyễn Trung H và thu giữ 01 (một) cây dao tự chế tại phòng trọ của Lê Phú V, 03 (ba) khúc gậy gỗ tại phòng trọ của Trần Minh T, 02 (hai) búa đe tại nhà của Nguyễn Trung H.

Đối với Đặng Nguyễn Hải A khai nhận chỉ đến quán Bar N để chơi, không tham gia gây rối trật tự với nhóm của Hồ Hoài V và nhóm của Lê Tấn Hg nên Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố T không đủ căn cứ để truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Đặng Nguyễn Hải A.

Căn cứ lời khai của Nghiêm Sỹ H1, Lê Phú V, Nguyễn Tấn Th, Trần Minh T, Nguyễn Trung H, ngày 30/01/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố T ra quyết định khởi tố bị can, bắt tạm giam đối với Lê Tấn H, Hồ Hoài V, Nguyễn Tấn Ph.

Ngày 22/01/2019, Nguyễn Tấn Th có đơn yêu cầu giám định thương tích và yêu cầu khởi tố hình sự đối với hành vi gây thương tích của Hồ Hoài V; không yêu cầu V bồi thường thương tích.

Tại Kết luận giám định pháp y về thương tích số: 117/2019/GDPY ngày 19/3/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Bình Dương kết luận tỉ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên của Nguyễn Tấn Th là 03% theo bảng tỷ lệ tổn thương cơ thể ban hành kèm theo thông tư số 20/2014/TT-BYT do Bộ Y tế ban hành ngày 12/6/2014.

Đối các đối tượng Phúc B, D, Ph, B và các đối tượng khác có hành vi gây rối trật tự công cộng, do không xác định được nhân thân, lai lịch địa chỉ cụ thể nên Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an thành phố T, tỉnh Bình Dương không có căn cứ làm rõ, xử lý.

Đối với 01 khẩu súng hơi bắn đạn bi loại nòng xoay, Hồ Hoài V sử dụng bắn vào chân trái của Nguyễn Tấn Th gây thương tích. Quá trình điều tra Vinh khai mua trên mạng facebook với số tiền 11.000.000 đồng. Sau khi bắn Nguyễn Tấn Th, V đã ném khẩu súng trên đường trong lúc bỏ trốn và không nhớ nơi ném. Do không thu giữ được súng nên không có cơ sở xác định loại súng V sử dụng là loại súng gì. Do đó, không đủ căn cứ để truy cứu trách nhiệm hình sự đối với hành vi tàng trữ, sử dụng vũ khí quân dụng, phương tiện kỹ thuật quân sự đối với V.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 101/2020/HS-ST ngày 05 tháng 6 năm 2020 của Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Bình Dương.

Tuyên bố các bị cáo Lê Tấn H, Lê Phú V, Nghiêm Sỹ H1 phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Lê Tấn H 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án được khấu trừ thời gian tạm giam từ ngày 13/3/2019 đến 15/11/2019.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Lê Phú V 03 (ba) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt

thi hành án được khấu trừ thời gian tạm giam từ ngày 22/01/2019 đến ngày 15/11/2019.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1 Điều 51; các Điều 38 và 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Nghiêm Sỹ H 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án được khấu trừ thời gian tạm giam từ ngày 22/01/2019 đến ngày 20/4/2019.

Bản án sơ thẩm còn tuyên xử các bị cáo Hồ Hoài V 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù về các tội “Cố ý gây thương tích” và “Gây rối trật tự công cộng”; Nguyễn Tấn Th 03 (ba) năm tù, Nguyễn Trung H 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù, Trần Minh T 02 (hai) năm tù, Nguyễn Tấn Ph 02 (hai) năm tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”; tuyên về biện pháp tư pháp, án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 15/6/2020, bị cáo Lê Phú V làm đơn kháng cáo yêu cầu tuyên bị cáo không phạm tội.

Cùng ngày 15/6/2020, bị cáo Nghiêm Sỹ H1 làm đơn kháng cáo xin được hưởng án treo.

Ngày 18/6/2020, bị cáo Lê Tấn H làm đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa trình bày quan điểm giải quyết vụ án: xác định tội danh, điều luật mà Tòa án cấp sơ thẩm xét xử và áp dụng đối với các bị cáo Lê Tấn H, Lê Phú V và Nghiêm Sỹ H1 là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Sau khi xét xử sơ thẩm, các bị cáo Việt kháng cáo cho rằng không phạm tội, bị cáo H xin giảm nhẹ hình phạt, bị cáo Hà xin được hưởng án treo. Xét thấy, bị cáo H và H1 kháng cáo nhưng không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ nào mới, mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm xét xử là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo. Bị cáo V cho rằng không phạm tội nhưng không đưa ra được chứng cứ chứng minh, lời khai của bị cáo thể hiện bị cáo có tiếp nhận ý chí, lấy hung khí để thực hiện hành vi gây rối nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo H1, H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và không có ý kiến tranh luận; bị cáo Việt không thừa nhận hành vi phạm tội.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo H và H1 xin giảm nhẹ hình phạt, bị cáo Việt không thừa nhận hành vi phạm tội và xác định không tham gia với 02 nhóm gây rối trật tự công cộng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của các bị cáo Lê Tấn H, Lê Phú V và Nghiêm Sỹ H1 được thực hiện trong thời hạn luật định nên đủ điều kiện để Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương giải quyết vụ án theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội thống nhất như nội dung bản án sơ thẩm và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ. Do đó, có đủ cơ sở xác định: vào khoảng 22 giờ ngày 21/01/2019, tại quán Bar N thuộc phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương xảy ra mâu thuẫn trong việc tranh giành bảo kê quán giữa nhóm của Hồ Hoài V (gồm V, Trần Minh T, Nguyễn Trung H, Nguyễn Tấn Ph) và nhóm của Lê Tấn H (gồm H, Lê Phú V, Nghiêm Sỹ H1, Nguyễn Tấn Th). Hồ Hoài V dùng súng tự chế gắn đạn loại 5,6 mm x 15mm bắn vào chân Nguyễn Tấn Th gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 03%. Sau đó, tất cả các bị cáo đã dùng dao tự chế (mã tấu), ống tuýp sắt, gậy gỗ, búa đe la hét, đuổi chém nhau trên đoạn đường trước quán Bar N trong khoảng 20 phút, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự, trị an tại khu vực.

Hành vi nêu trên của các bị cáo Lê Tấn H, Lê Phú V, Nghiêm Sỹ H1 và đồng phạm đủ yếu tố cấu thành tội “Gây rối trật tự công cộng” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 của Bộ luật Hình sự. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo theo tội danh và điều luật như trên là có căn cứ.

[3] Hành vi gây rối trật tự công cộng của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, nếp sống văn minh của xã hội, ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi đánh nhau, gây rối nơi công cộng là vi phạm pháp luật và sẽ bị trừng trị nhưng các bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội, thể hiện ý thức xem thường pháp luật.

[4] Đối với kháng cáo của các bị cáo Lê Tấn H và Nghiêm Sỹ H1, Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo H đóng vai trò chính, trực tiếp huy động lực lượng và chuẩn bị công cụ, phương tiện để thực hiện hành vi phạm tội; có nhân thân xấu: đã từng bị kết án về tội “Cố ý gây thương tích”. Bị cáo H1 tham gia với vai trò thực hành tích cực. Các bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo nhưng tại cấp phúc thẩm không cung cấp thêm được tài liệu, chứng cứ hay điều kiện, hoàn cảnh nào mới nào mới để làm căn cứ xem xét. Do đó, mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm xét xử đối với bị cáo là không nặng, phù hợp với tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội của từng bị cáo.

[5] Đối với kháng cáo của bị cáo Lê Phú V không thừa nhận hành vi phạm tội, Hội đồng xét xử xét thấy: căn cứ vào biên bản bắt người phạm tội quả tang (bút lục 514, 515); biên bản thu giữ tài liệu, đồ vật (bút lục 522) và lời khai của bị cáo (tại các bút lục từ 272 – 292, 641, 642) thể hiện: khi nghe tin nhóm của Hưng và Vinh đang đánh nhau thì Việt chạy từ trong quán Bar N đến chiếc xe ô tô 04 chỗ màu trắng lấy 01 dao tự chế... để trong xe ô tô đuổi theo để đánh lại nhóm của V nhưng chưa kịp chém ai thì bị Công an đến bắt. Hành vi nêu trên của bị cáo V đã đủ yếu tố cấu thành tội “Gây rối trật tự công cộng” quy định

tại điểm b khoản 2 Điều 318 của Bộ luật Hình sự. Do đó, kháng cáo kêu oan của bị cáo là không có cơ sở chấp nhận.

[6] Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương đề nghị không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo là phù hợp.

[7] Các phần khác của quyết định án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[8] Án phí hình sự phúc thẩm: do yêu cầu kháng cáo của các bị cáo không được chấp nhận nên các bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015,

1. Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Lê Tấn H, Lê Phú V và Nghiêm Sỹ H1. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 101/2020/HS-ST ngày 05 tháng 6 năm 2020 của Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Bình Dương.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo Lê Tấn H 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án, được khấu trừ thời gian tạm giam từ ngày 13/3/2019 đến 15/11/2019.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo Lê Phú V 03 (ba) năm tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án, được khấu trừ thời gian tạm giam từ ngày 22/01/2019 đến ngày 15/11/2019.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo Nghiêm Sỹ H1 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, được khấu trừ thời gian tạm giam từ ngày 22/01/2019 đến ngày 20/4/2019.

2. Án phí hình sự phúc thẩm

Áp dụng Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Lê Tấn H, Lê Phú V, Nghiêm Sỹ H1, mỗi bị cáo phải nộp số tiền 200.000 (hai trăm ngàn) đồng.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bình Dương; 1
- TAND thành phố T; 2
- VKSND thành phố T; 1
- Chi cục THADS thành phố T; 1
- Phòng PV06 Công an tỉnh BD; 1
- Công an thành phố T; 1
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương; 1
- Bị cáo; 1
- Tổ Hành chính Tư pháp; 3
- Lưu: HSVA, Tòa HS. 2

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Lê Quân Vương

THẨM PHÁN THÀNH VIÊN

THẨM PHÁN CHỦ TỌA

Trương Văn Lộc

Nguyễn Thị Sang

Lê Quân Vương

